

SUPREME UPS

DÀNH CHO TRUNG TÂM DỮ LIỆU VÀ PHÒNG MÁY TÍNH



HIỆU SUẤT VƯỢT TRỘI

- Hệ số công suất bằng 1 và độ méo tín hiệu đầu vào thấp. Chế độ ECO tiết kiệm năng lượng.
- Công nghệ điều khiển DSP.
- Khả năng chịu quá tải vượt trội.
- Hiệu suất lên đến 98%.
- Độ méo hài tổng dòng điện đầu vào thấp.

MẬT ĐỘ CÔNG SUẤT CAO

- UPS ba pha chuyển đổi kép trực tuyến
- Cổng LBS cho cấu hình hệ thống 2N
- Dự phòng song song lên đến 4 thiết bị
- Hệ số công suất đầu ra ở mức 1
- Công suất lên đến 600KVA mỗi hệ thống

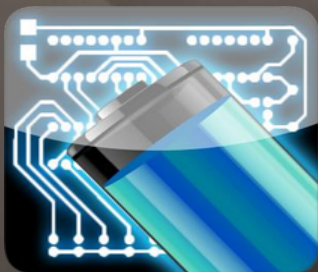




Được hầu hết chuyên gia khuyên dùng



SUPREME UPS là bộ lưu điện UPS ba pha bốn dây trực tuyến chuyển đổi kép, cung cấp nguồn điện sóng sin ổn định và đáng tin cậy cho tất cả các thiết bị điện tử của bạn. Thiết bị được thiết kế với công nghệ điều khiển kỹ thuật số DSP tiên tiến nhất với hệ số công suất đầu ra là 1. Hiệu suất của toàn bộ thiết bị có thể đạt tới 95%. Với những tính năng vượt trội, UPS không chỉ cung cấp nguồn điện an toàn, đáng tin cậy và không bị gián đoạn cho các thiết bị nhạy cảm của bạn mọi lúc, mà còn tạo ra hiệu suất năng lượng tốt hơn, dẫn đến chi phí vận hành thấp hơn.



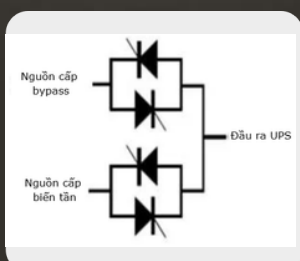
Điều chỉnh dòng sạc thông minh

UPS SUPREME được trang bị phương pháp sạc ba giai đoạn tiên tiến. Giai đoạn đầu tiên bao gồm sạc dòng điện không đổi, trong đó UPS thực hiện sạc nhanh để đạt 90% dung lượng pin. Giai đoạn thứ hai bao gồm sạc xung, giúp pin được sạc đầy. Giai đoạn thứ ba là duy trì áp suất không đổi để đảm bảo không bị mất điện năng. Phương pháp này giúp tăng cường và kéo dài tuổi thọ của pin.



Điều khiển tốc độ quạt tự động

Tốc độ quạt thay đổi tùy thuộc vào nhiệt độ tản nhiệt và tỷ lệ tải. Một hệ thống UPS điển hình được trang bị quạt tốc độ cố định sẽ hoạt động ở tốc độ cao không đổi, do đó tiêu thụ lượng điện năng tối đa. Trong trường hợp tải không đạt mức tối đa, lưu lượng không khí cần thiết bên trong UPS sẽ ít hơn và tốc độ lưu thông không khí thấp hơn có thể được cung cấp ở tốc độ quạt thấp hơn nhiều, do đó có thể tiết kiệm được một lượng điện năng đáng kể cho quạt.



Nguồn cấp điện AC kép (Áp dụng cho UPS 30kVA trở lên)

UPS Supreme chấp nhận hai nguồn cấp điện đầu vào và tự động chuyển đổi nếu một nguồn cấp bị lỗi. Thiết kế này tăng cường tính khả dụng và cung cấp hai lớp nguồn điện dự phòng cho tất cả các ứng dụng quan trọng.



- ✓ Kết nối song song tối đa 4 thiết bị
- ✓ Chia sẻ tải
- ✓ Có thể thiết lập nhiều hơn 1 thiết bị ở chế độ dự phòng

Hệ thống dự phòng song song N+X

N+X, hay còn gọi là hệ thống dự phòng song song, là một biện pháp bảo vệ để đảm bảo hệ thống nguồn điện dự phòng (UPS) luôn hoạt động.

N+X là số lượng mô-đun UPS cần thiết để cung cấp đủ điện năng cho các hệ thống kết nối thiết yếu, cộng thêm một hoặc nhiều mô-đun khác.

Nếu trung tâm dữ liệu doanh nghiệp sử dụng một UPS lớn duy nhất, và nếu mô-đun đó bị lỗi, các hệ thống sẽ bị gián đoạn. Bằng cách sử dụng sơ đồ N+X, nhiều mô-đun UPS nhỏ và pin được tích hợp với nhau. Trong hoạt động bình thường, tải được chia đều cho tất cả các mô-đun, hoạt động như thể chúng là một thiết bị UPS lớn duy nhất.

Nếu một mô-đun bị lỗi hoặc cần được ngừng hoạt động để bảo trì, hệ thống UPS vẫn có thể cung cấp đủ nguồn điện vì nó đã được cấu hình với một hoặc nhiều mô-đun dự phòng. Ví dụ, khi sử dụng cấu hình dự phòng N+1, các mô-đun UPS nên được lựa chọn sao cho tổng tải dự kiến có thể được chịu bởi ba mô-đun. Lợi ích của cấu hình N+1 sẽ giảm dần sau điểm đó.

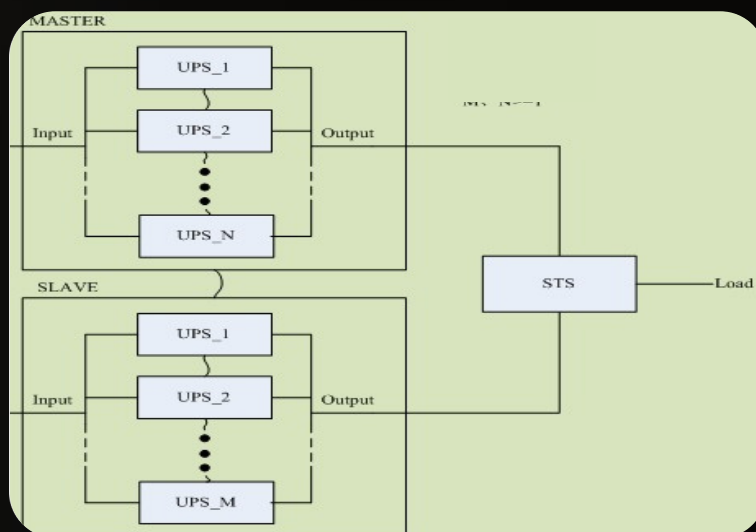


Chế độ ECO (Tiết kiệm năng lượng)

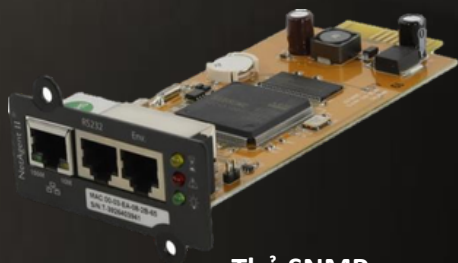
Chế độ ECO là phương pháp vận hành UPS ở mức công suất bảo vệ giảm nhằm đạt được hiệu suất điện năng tốt hơn và tiết kiệm năng lượng. Lợi ích của chế độ ECO là hiệu suất của đường dẫn bypass thường nằm trong khoảng từ 98,0% đến 99%, so với hiệu suất cơ bản của UPS là từ 94% đến 97%. Điều này có nghĩa là hiệu suất của UPS tăng từ 2-5% khi sử dụng chế độ ECO. Chế độ ECO là một cách tiềm năng để tiết kiệm năng lượng trong các trung tâm dữ liệu và các ứng dụng UPS khác.

Đồng bộ hóa thanh cái tải (LBS) (Áp dụng cho công suất 30kVA trở lên)

Chức năng của LBS là giữ cho đầu ra của hai hệ thống UPS độc lập (một hoặc nhiều hệ thống) được đồng bộ hóa ngay cả khi hai hệ thống hoạt động ở các chế độ khác nhau (bỏ qua/biến tần) hoặc bằng pin. Nó thường được sử dụng với một STS (Bộ chuyển mạch tĩnh) được kết nối với tải quan trọng để đạt được cấu hình Bus kép.



Thẻ chuyển tiếp khô



Thẻ SNMP

Giao diện truyền thông đa năng

Ngoài giao diện RS232 thông thường, UPS có thể được giám sát và điều khiển thông qua RS485, tiếp điểm khô hoặc thẻ Ethernet (SNMP). Giải pháp độc đáo này cho phép bạn dễ dàng giám sát và quản lý UPS của mình bằng trình duyệt web tiêu chuẩn, đồng thời cung cấp khả năng tắt máy an toàn cho nhiều hệ thống máy tính qua mạng.

MODELS

MODEL NAME	Supreme 10K-TT (Std/Ext) 15K-TT (Std/Ext) 20K-TT (Std/Ext)	Supreme 30K-TT (Std/Ext)	Supreme 40K-TT (Std/Ext)	Supreme 60K-TT (Ext) 80K-TT (Ext)	Supreme 100K-TT (Ext) 120K-TT (Ext) 160K-TT (Ext)	Supreme 200K-TT (Ext) 250-TT(Ext) 300K-TT (Ext)	Supreme 400K-TT (Ext) 500K-TT (Ext)
Xếp hạng (KVA/KW)	10KVA/9KW 15KVA/13.5KW 20KVA/18KW	30KVA/27KW	40KW/36KW	60KVA/54KW 80KVA/72KW	100KVA/90KW 120KVA/108KW 160KVA/144KW	200KVA/180KW 300KVA/270KW	400KVA/360KW 500KVA/450KW
Kích thước RxSxC (mm)	600x780x1200				600x850x1600	600x850x2000	1200x850x2000
Trọng lượng (kg)	598to 602 (Std) 129to 133 (Ext)	602 (Std) 133(Ext)	603(Std) 134 (Ext)	170 172	345to 379	380 to 575	900 to 1005

PIN

Điện áp pin (VDC)	216V (Std) ±192/204/216/228/240(Ext)						
Loại/Số lượng pin	12V/38Ah x 36pcs (Std)			Không có			
Bộ sạc Dòng điện (A)	5.7(Std) 6 (Ext)	5.7(Std) 10 (Ext)	20 (MAX)	30 to 40	50 to 80	100 to 130	

**Do quá trình cải tiến sản phẩm đang diễn ra, thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần báo trước.*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT**Đầu vào điện**

Điện áp đầu vào: 380/400/415VAC

Dải tần số: 40~70Hz

THDi: 2% (tải phi tuyến) (Dòng TT 10 kVA đến 30 kVA)
3% (tải phi tuyến) (Dòng TT 100 kVA trở lên)

Điện áp đầu ra

Điện áp đầu ra: 380/400/415VAC Hệ số công suất: 0.9

Hệ số đỉnh: 3:1

Hiệu suất: 95%

Thời gian chuyển mạch: 0ms (Nguồn điện lưới – Pin)
0ms (Nguồn điện lưới – Chế độ bypass)

Quá tải: <110% - 60 phút

<125% - 10 phút

<150% - 1 phút

THDv: <2% (tải tuyến tính), <3% (tải phi tuyến tính)

Môi trường

Nhiệt độ hoạt động: 0 ~ 40°C

Độ ồn: <55dB (Từ 10KVA đến 80KA)

<70dB (Từ 100KVA đến 200KVA)

<73dB (Từ 300KVA đến 500KVA)

Độ cao: <1500m

Độ ẩm tương đối: 0 ~ 90%, Không ngưng tụ

Giao diện truyền thông

RS232, RS485, Tiếp điểm khô, Khe cắm thông minh x 2
(Dành cho thẻ SNMP và thẻ Relay), LBS

Tiêu chuẩn

An toàn: IEC/EN62040-1, IEC/EN60950-1

EMC: IEC/EN62040-2, IEC61000-4-2, IEC61000-4-3, IEC61000-4-4, IEC61000-4-5, IEC61000-4-6, IEC61000-4-8

Hiệu suất: IEC/EN62040-3

